

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
VĂN PHÒNG
Chương: 017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT- BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT - BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Văn phòng Cục Sở hữu trí tuệ công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 06 tháng đầu năm 2025 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực hiện 06 tháng đầu năm 2025	Ước thực hiện/ Dự toán năm 2025	Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	378.495	223.941	59%	116%
1	Lệ phí sở hữu công nghiệp	23.724	12.857	54%	106%
1.1	Lệ phí nộp đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp		3.757		
1.2	Lệ phí cấp Văn bằng bảo hộ, cấp giấy chứng nhận đăng ký Hợp đồng chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp		4.580		
1.3	Lệ phí duy trì, gia hạn, chấm dứt, hủy bỏ hiệu lực Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp		4.487		
1.4	Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp, công bố, đăng bạ đại diện sở hữu công nghiệp		33		
1.5	Lệ phí khác				
2	Phí sở hữu công nghiệp	354.771	211.084	59%	116%
2.1	Phí thẩm định về sở hữu công nghiệp		65.786		
2.2	Phí giải quyết yêu cầu phản đối đơn về sở hữu công nghiệp		442		
2.3	Phí tra cứu thông tin về sở hữu công nghiệp		19.453		
2.4	Phí công bố, đăng bạ thông tin sở hữu công nghiệp		16.444		
2.5	Phí sử dụng Văn bằng bảo hộ		35.624		
2.6	Phí thẩm định đăng ký quốc tế về sở hữu công nghiệp		73.335		
2.7	Phí khác				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp...				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				



Handwritten signature in blue ink.

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực hiện 06 tháng đầu năm 2025	Ước thực hiện/ Dự toán năm 2025	Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước
2	Chi quản lý hành chính	117.399	35.095	30%	129%
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	113.835	35.053		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	3.564	42		
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	273.185	118.399	43%	115%
1	Lệ phí sở hữu công nghiệp	23.724	12.857	54%	106%
1.1	Lệ phí nộp đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp		3.757		
1.2	Lệ phí cấp Văn bằng bảo hộ, cấp giấy chứng nhận đăng ký Hợp đồng chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp		4.580		
1.3	Lệ phí duy trì, gia hạn, chấm dứt, hủy bỏ hiệu lực Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp		4.487		
1.4	Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp, công bố, đăng bạ đại diện sở hữu công nghiệp		33		
1.5	Lệ phí khác				
2	Phí sở hữu công nghiệp	249.461	105.542	42%	116%
2.1	Phí thẩm định về sở hữu công nghiệp		32.893		
2.2	Phí giải quyết yêu cầu phản đối đơn về sở hữu công nghiệp		221		
2.3	Phí tra cứu thông tin về sở hữu công nghiệp		9.727		
2.4	Phí công bố, đăng bạ thông tin sở hữu công nghiệp		8.222		
2.5	Phí sử dụng Văn bằng bảo hộ		17.812		
2.6	Phí thẩm định đăng ký quốc tế về sở hữu công nghiệp		36.668		
2.7	Phí khác				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

IA CỘ
PHÒNG
HỮU TRÍ

(Chữ ký)

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực hiện 06 tháng đầu năm 2025	Ước thực hiện/ Dự toán năm 2025	Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

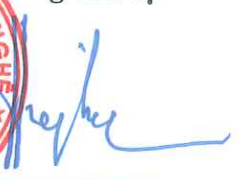
Người lập



Nguyễn Thị Châm

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

Trần Văn Hiệp

